

Số: **59/2022/QĐCNHGT-DS**

Hàm Yên, ngày 23 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng NN, chi nhánh huyện HY và ông Đặng Văn TH, bà Ma Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “Kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng” đề ngày 19 tháng 7 năm 2022 của người khởi kiện Ngân hàng NN, chi nhánh huyện HY .

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Ngân hàng NN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ: Số 2, đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội; là nguyên đơn.

Chi nhánh thực hiện việc khởi kiện: Ngân hàng NN – Chi nhánh huyện HY .

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Văn H - Chức vụ: Giám đốc.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Văn M, chức vụ: Phó Giám đốc và ông Nguyễn Xuân H, chức vụ: Trưởng phòng Kế hoạch kinh doanh.

Địa chỉ chi nhánh: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Người bị kiện:* Ông Đặng Văn TH, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Ma Thị T, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 9 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 9 năm 2022, cụ thể như sau:

1.1. Ông Đặng Văn TH và bà Ma Thị T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng NN – chi nhánh huyện HY theo Hợp đồng tín dụng số 8103LAV2020 01280, ngày 14/4/2020 tổng số tiền là 622.876.713 đồng (Sáu trăm hai mươi hai triệu, tám trăm bảy mươi sáu nghìn, bảy trăm mười ba đồng), trong đó tiền nợ gốc là 550.000.000đ (Năm trăm năm mươi triệu đồng) và tiền lãi tính đến ngày 07/9/2022 là 72.876.713 đồng (Bảy mươi hai triệu tám trăm bảy mươi sáu nghìn, bảy trăm mười ba đồng), trong đó lãi trong hạn là 71.876.713 đồng (Bảy mươi một triệu, tám trăm bảy mươi sáu nghìn, bảy trăm mười ba đồng), lãi quá hạn là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Chia nghĩa vụ trả nợ:

- Ông Đặng Văn TH phải trả cho Ngân hàng NN - Chi nhánh huyện HY số tiền 275.000.000 đồng (Hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng) nợ gốc và 36.438.356 đồng (Ba mươi sáu triệu, bốn trăm ba mươi tám nghìn, ba trăm năm sáu đồng) tiền nợ lãi. Tổng cộng là 311.438.356 đồng (Ba trăm mười một triệu, bốn trăm ba mươi tám nghìn, ba trăm năm sáu đồng).

- Bà Ma Thị T phải trả cho Ngân hàng NN - Chi nhánh huyện HY số tiền 275.000.000 đồng (Hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng) nợ gốc và 36.438.356 đồng (Ba mươi sáu triệu, bốn trăm ba mươi tám nghìn, ba trăm năm sáu đồng) tiền nợ lãi. Tổng cộng là 311.438.356 đồng (Ba trăm mười một triệu, bốn trăm ba mươi tám nghìn, ba trăm năm sáu đồng).

1.2. Ông Đặng Văn TH và bà Ma Thị T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng NN – Chi nhánh huyện HY theo Hợp đồng tín dụng số 8103LAV2021 01949, ngày 26/4/2021 tổng số tiền là 57.896.576 đồng (Năm mươi bảy triệu, tám trăm chín mươi sáu nghìn, năm trăm bảy sáu đồng), trong đó tiền nợ gốc là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) và tiền lãi tính đến ngày 07/9/2022 là 7.896.576 đồng (Bảy triệu tám trăm chín mươi sáu nghìn, năm trăm bảy sáu đồng), trong đó lãi trong hạn là 6.932.877 đồng (Sáu triệu, chín trăm ba mươi hai nghìn, tám trăm bảy bảy đồng), lãi quá hạn là 963.699đồng (Chín trăm sáu mươi ba nghìn, sáu trăm chín chín đồng).

Chia nghĩa vụ trả nợ:

- Ông Đặng Văn TH phải trả cho Ngân hàng NN - Chi nhánh huyện HY số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) nợ gốc và 3.948.288 đồng (Ba triệu, chín trăm bốn mươi tám nghìn, hai trăm tám tám đồng) tiền nợ lãi. Tổng cộng là 28.948.288 đồng (Hai mươi tám triệu, chín trăm bốn mươi tám nghìn, hai trăm tám tám đồng).

- Bà Ma Thị T phải trả cho Ngân hàng NN - Chi nhánh huyện HY số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) nợ gốc và 3.948.288 đồng (Ba triệu, chín trăm bốn mươi tám nghìn, hai trăm tám tám đồng) tiền nợ lãi. Tổng cộng là 28.948.288 đồng (Hai mươi tám triệu, chín trăm bốn mươi tám nghìn, hai trăm tám tám đồng).

Ông Đặng Văn TH và bà Ma Thị T phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ về lãi suất và tài sản bảo đảm đối với khoản tiền vay đối với phần phải trả cho Ngân hàng NN, chi nhánh huyện HY, tỉnh Tuyên Quang cho đến khi thi hành xong nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng số 8103LAV2020 01280, ngày 14/4/2020, Hợp đồng tín dụng số 8103LAV2021 01949, ngày 26/4/2021 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 37/2020/HĐTC ngày 13/4/2020.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THADS huyện Hàm Yên;
- Lưu hồ sơ vụ việc;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Hoàng Cao Tiến